

Ngày 31/12/2025	30,450 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-15.7%	-15.4%	-15.9%

2025	
ROE	4.8%
	+/- YoY ▲ 1.1%

Q4/25	
DT thuần	1,704
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 173 ▼ 9.2%
	YoY ▼ 4,665 ▼ 73.2%

2025	
DT thuần	5,645
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 1,551 ▼ 21.6%

Q4/25	
LN gộp	785
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 42.0 ▼ 5.1%
	YoY ▼ 1,939 ▼ 71.2%

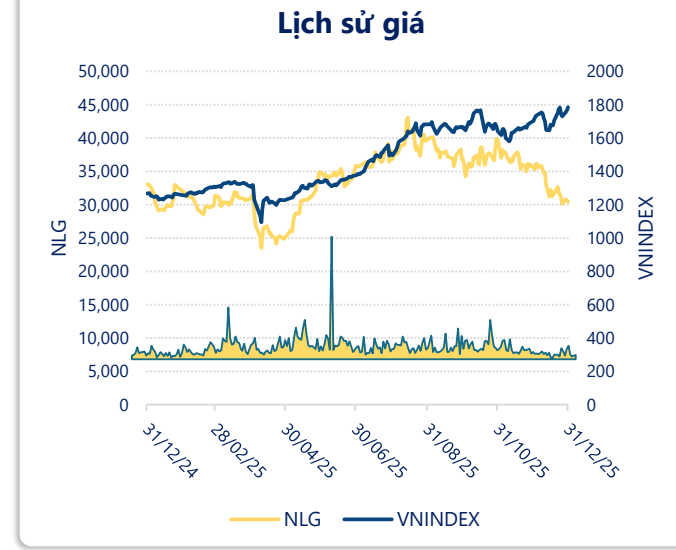
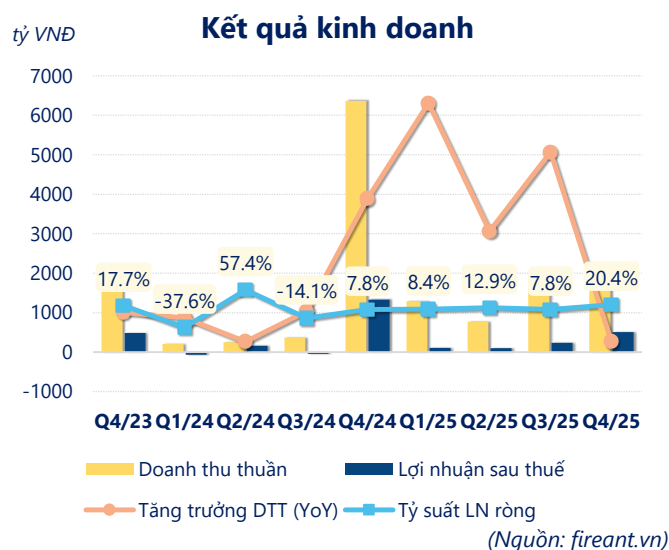
2025	
LN gộp	2,357
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 700 ▼ 22.9%

Q4/25	
LN thuần	560
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 244 ▲ 77.2%
	YoY ▼ 1,169 ▼ 67.6%

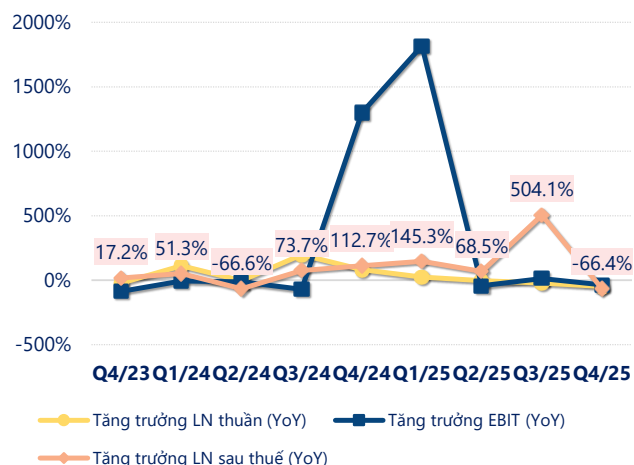
2025	
LN thuần	1,149
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 620 ▼ 35.0%

Q4/25	
LN sau thuế	505
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 271 ▲ 116%
	YoY ▼ 822 ▼ 62.0%

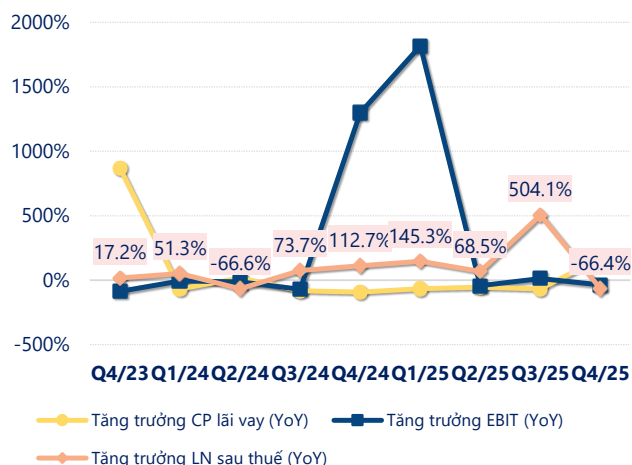
2025	
LN sau thuế	946
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 441 ▼ 31.8%



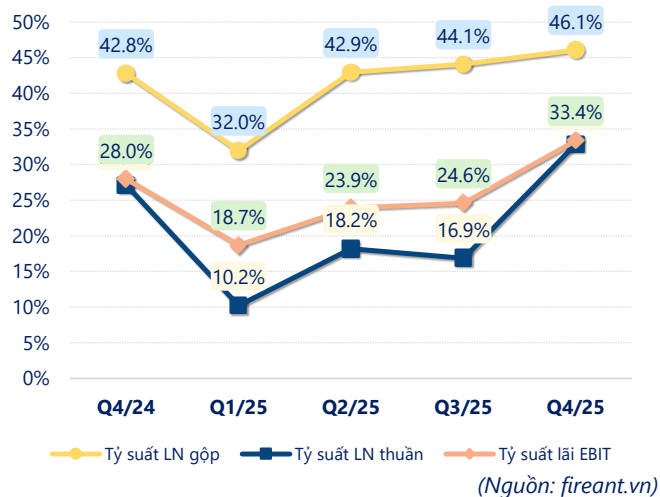
Tăng trưởng lợi nhuận



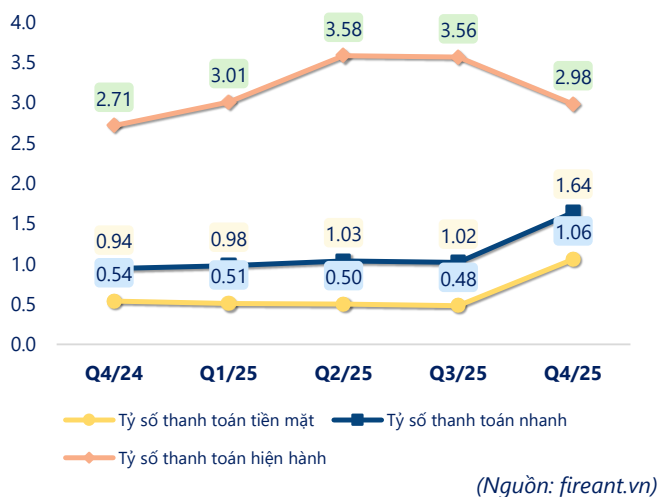
Tăng trưởng chi phí



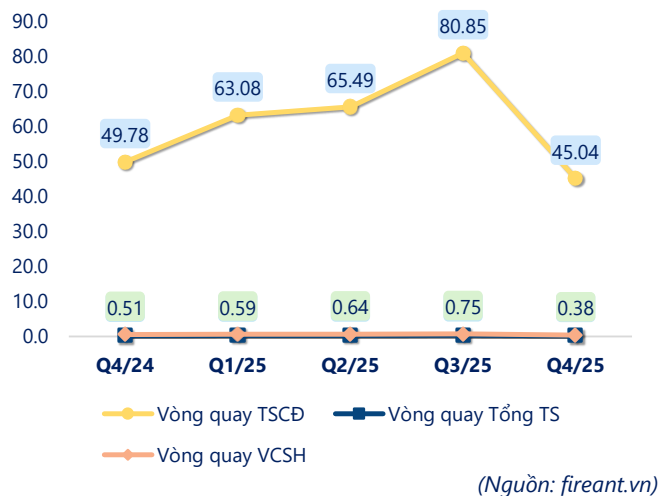
Tỷ suất lợi nhuận



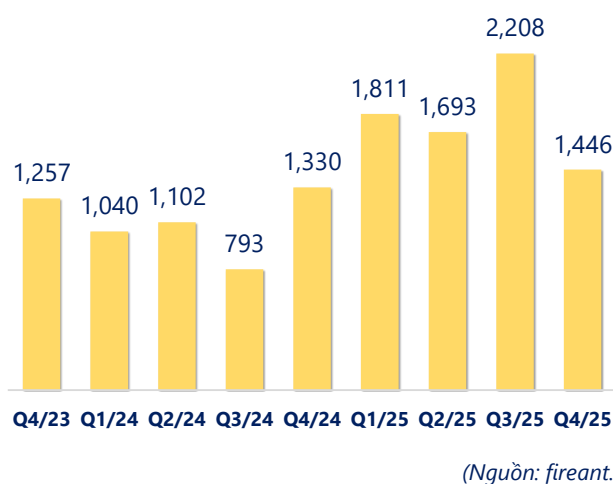
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,704	6,369	-73.2%	5,645	7,196	-21.6%
Giá vốn hàng bán	919	3,644	-74.8%	3,288	4,139	-20.6%
Lợi nhuận gộp	785	2,724	-71.2%	2,357	3,057	-22.9%
Doanh thu HĐTC	534	39.6	1249%	655	337	94.7%
Chi phí TC	363	153	137%	647	331	95.4%
Chi phí lãi vay	1.50	34.3	-95.6%	268	230	16.6%
LN trong công ty LKLD	42.4	15.7	170%	76.0	99.7	-23.7%
Chi phí bán hàng	271	639	-57.6%	700	742	-5.8%
Chi phí QLDN	168	259	-35.2%	593	651	-9.0%
LN thuần từ HĐKD	560	1,729	-67.6%	1,149	1,769	-35.0%
Lợi nhuận khác	6.88	18.3	-62.4%	39.3	55.9	-29.7%
LN trước thuế	567	1,747	-67.5%	1,188	1,825	-34.9%
Lợi nhuận sau thuế	505	1,327	-62.0%	946	1,387	-31.8%
LNST của CĐ cty mẹ	348	497	-30.0%	701	518	35.4%

(Nguồn: fireant.vn)

